

Bản án số: 409/2020/HSPT

Ngày: 24/8/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Tất Trình.

Các Thẩm phán:

1. Ông Nguyễn Văn Hậu.
2. Ông Phan Nguyên Nguyên.

-Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thùy Linh – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

-Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Nguyễn Phương Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 319/2020/HSPT ngày 14/7/2020 đối với bị cáo Nguyễn Văn S, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2020/HSST ngày 02/6/2020 của Tòa án nhân dân Quận 5, Tp. Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

NGUYỄN VĂN S; giới tính: Nam; sinh năm: 1992; nơi sinh tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: BD, Phường X, Quận Y, Tp. Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Thợ hàn; trình độ văn hóa: 00/12; tên cha: Không rõ, mẹ: NTL; vợ, con: Chưa có; tiền án: Ngày 05/4/2017, bị Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về “Tội mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/01/2019; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 05/7/2007, bị Tòa án nhân dân Quận 6, Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo về “Tội cướp giật tài sản”. Ngày 01/11/2008, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 09 tháng tù về “Tội cướp giật tài sản”; tạm giam: Ngày 23/10/2019 (Có mặt).

Ngoài ra còn có bị cáo Trương Ngọc S1, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 23/10/2019, Trương Ngọc S1 điều khiển xe gắn máy hiệu Vario, biển số xxxx, chở Nguyễn Văn S lưu thông từ Quận E sang Quận C, Tp.Hồ Chí Minh. Khi cả hai lưu thông trên đường THĐ, Quận C thì Trương Ngọc S1 nhìn thấy bà Đàm Thị Kim T đeo sợi dây chuyền trên cổ đang đi bộ trên đường, Ngọc S1 rủ Văn S cướp giật sợi dây chuyền của bà T, Văn S đồng ý. Khi bà T đi đến trước nhà số A THĐ, Phường B, Quận C thì Ngọc S1 liền điều khiển xe gắn máy vòng từ phía sau lưng ra phía trước mặt bà T, chạy áp sát bà T để Văn S ngồi sau dùng tay trái cướp giật sợi dây chuyền đang đeo trên cổ của bà T. Bà T dùng tay chụp lại sợi dây chuyền nên Văn S không giật được, sau đó cả hai điều khiển xe nhanh chóng tẩu thoát. Lúc này, Tổ tuần tra đặc nhiệm Công an Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện liền truy đuổi và bắt được Ngọc S1 và Văn S, giao cho Công an Phường 13, Quận 5, Tp. Hồ Chí Minh lập biên bản người phạm tội quả tang.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 5, Tp. Hồ Chí Minh, Ngọc S1 và Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên.

Tại công văn số 11/HĐĐG ngày 13/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 5, Tp. Hồ Chí Minh kết luận: Sợi dây chuyền và mặt bọc hình phạt không phải là kim loại vàng hay bạc, không có giá trị. Mặt hình phạt là loại bằng nhựa, không có giá trị.

Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2020/HSST ngày 02 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân Quận 5, Tp.Hồ Chí Minh đã căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171, điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 57, 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trương Ngọc S1 và Nguyễn Văn S, mỗi bị cáo 05 năm tù về “Tội cướp giật tài sản”.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 03 tháng 6 năm 2020, bị cáo Nguyễn Văn S có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Văn S khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận 5, giữ nguyên nội dung kháng cáo, xin được giảm nhẹ mức hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: Với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, có đủ căn cứ xác định: Bị cáo cùng với đồng phạm Trương Ngọc S1 sử dụng xe gắn máy và thực hiện hành vi cướp giật tài sản của người khác thì bị bắt quả tang, do đó Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo phạm “Tội cướp giật tài sản” và áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 57 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 khi xét xử đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Sau khi xét xử bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, đơn kháng cáo làm trong thời hạn luật định, nên hợp lệ. Xét, mức hình phạt 05 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không bổ sung được tình tiết giảm nhẹ mới, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 55/HSST ngày 02/6/2020 của Tòa án nhân dân Quận 5, Tp. Hồ Chí Minh.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, nói lời sau cùng bị cáo chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo và kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận: Ngày 23/10/2019, bị cáo Nguyễn Văn S cùng với Trương Ngọc S1 đã sử dụng xe gắn máy biển số xxxx lưu thông trên đường THĐ, Quận C, Tp. Hồ Chí Minh, khi lưu thông đến trước nhà số A THĐ, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh đã có hành vi cướp giật sợi dây chuyền đang đeo trên cổ của bà Đàm Thị Kim T, nhưng không cướp giật được do bà T dùng tay chụp lại, bị cáo và đồng phạm điều khiển xe mô tô nhanh chóng tẩu thoát thì bị phát hiện bắt quả tang. Với hành vi phạm tội như trên của bị cáo và đồng phạm, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo và đồng phạm về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

Sau xét xử sơ thẩm, ngày 03 tháng 6 năm 2020, bị cáo Văn S có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định nên được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Khi xét xử vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét toàn diện vụ án, đánh giá đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là tái phạm, thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, phạm tội chưa gây thiệt hại hoặc thiệt hại không lớn để áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52; điểm h, s khoản 1 Điều 51 và phạm tội chưa đạt để áp dụng Điều 57 Bộ luật hình sự khi xét xử đối với bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân rất xấu, đã nhiều lần bị xét xử về các tội phạm khác nhau do cố ý, trong đó có 01 tiền án về “Tội mua bán trái phép chất ma túy” và 02 lần bị xét xử về “Tội cướp giật tài sản”, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân thành người lương thiện mà lại tiếp tục phạm tội mới, mức hình phạt 05 năm tù mà cấp sơ thẩm đã tuyên phạt là tương xứng với tính chất, mức độ, động cơ phạm tội và đặc điểm nhân thân của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không bổ sung được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt tù của bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận 5, Tp. Hồ Chí Minh. Quan điểm đề nghị giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh là có căn cứ nên chấp nhận.

Bị cáo phạm tội chưa đạt, cấp sơ thẩm áp dụng Điều 57 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt là có căn cứ; tuy nhiên, cấp sơ thẩm đồng thời áp dụng cả tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là phạm tội chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn là chưa phù hợp, nên cần điều chỉnh lại.

Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Do không chấp nhận kháng cáo, nên bị cáo Sang phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn S, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 55/2020/HSST ngày 02/6/2020 của Tòa án nhân dân Quận 5, Tp. Hồ Chí Minh.

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn S** 05 (năm) năm tù về “Tội cướp giật tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 23/10/2019.

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Văn S phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- | | |
|--------------------------------|-----|
| - TANDTC; | (1) |
| - TAND Cấp Cao tại Tp.HCM; | (1) |
| - VKSND Cấp cao tại Tp.HCM; | (1) |
| - VKSND TP.HCM; | (2) |
| - VKSND Quận 5; | (1) |
| - P.PC53 - CA Tp.HCM; | (1) |
| - Bị cáo; | (1) |
| - TAND Quận 5; | (1) |
| - Chi cục THADS Quận 5; | (1) |
| - Công an Quận 5; | (1) |
| - UBND nơi bị cáo cư trú; | (1) |
| - Sở Tư pháp; | (1) |
| - Lưu Tòa Hình sự, hồ sơ (20). | (7) |

Vũ Tất Trình

